



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 22/03/2024)	1,270.5
Khối lượng hợp đồng	270,641
VN30 (Giá đóng cửa – 22/03/2024)	1,275.97
Khối lượng	185,017,888
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-5.97

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- TTCK Việt Nam giảm điểm dưới tác động tiêu cực của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn với thanh khoản giảm.
 - HĐTL VN30F2306 đóng cửa ở mức giá tham chiếu. Chênh lệch giữa F2406 và VN30 mở cửa tại -8.19 điểm, sau đó biến động quanh -7.13 điểm và đóng cửa tại -5.97 điểm. Khối lượng giao dịch giảm.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Tiếp nối động thái hỗ trợ từ cuối phiên trước, thị trường bước vào phiên giao dịch cuối tuần với sắc xanh. Tuy nhiên nhìn chung diễn biến vẫn còn thận trọng là lùi bước sau 2 lần bị cản tại vùng 1.270 điểm. Diễn biến khá trầm lắng trong phiên và thị trường quay lại vùng giá đỏ vào giai đoạn cuối phiên. Kết phiên, VN-Index giảm 4,6 điểm (-0,36%), đóng cửa tại 1.261,72 điểm. Thanh khoản khớp lệnh giảm với 617,7 triệu cổ phiếu được khớp lệnh trên sàn HOSE.

VN30-Index giảm 3,32 điểm (-0,26%), đóng cửa tại 1.275,97 điểm. Trong nhóm, có 9 mã tăng giá như MWG (+1,3%), HPG (+1,2%), VIC (+0,9%), VRE (+0,7%), HDB (+0,6%) ... Ngược lại, có 18 mã giảm giá như GVR (-2,4%), SAB (-1,7%), VCB (-1,6%), POW (-1,6%), BID (-1,3%) ... Với diễn biến trầm lắng và lùi bước nhẹ của của thị trường, trạng thái phân hóa khá rõ nét trên thị trường với các nhóm tăng giảm xen kẽ nhau.

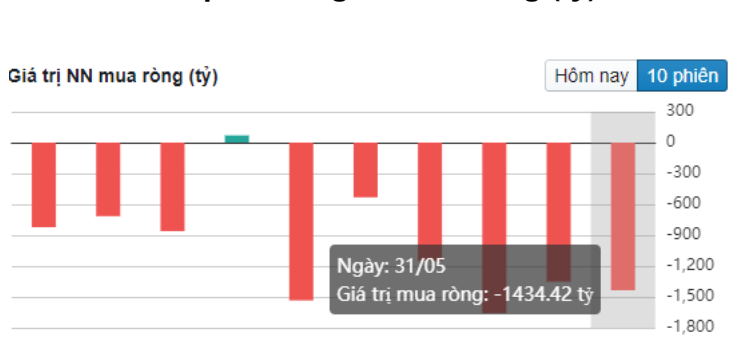
Khối ngoại tiếp tục bán ròng trên sàn HOSE, với giá trị 1.402,8 tỷ đồng. Trong đó, họ bán mạnh tại VHM (-645,3 tỷ), VCB (-256,9 tỷ), MWG (-129,7 tỷ), VNM (-100,2 tỷ), MBB (-75,7 tỷ) ... Ở chiều ngược lại, họ mua nhiều tại TCB (+62,9 tỷ), MSN (+53,3 tỷ), FPT (+47,8 tỷ), HPG (+21,4 tỷ), DGC (+18,5 tỷ) ...

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



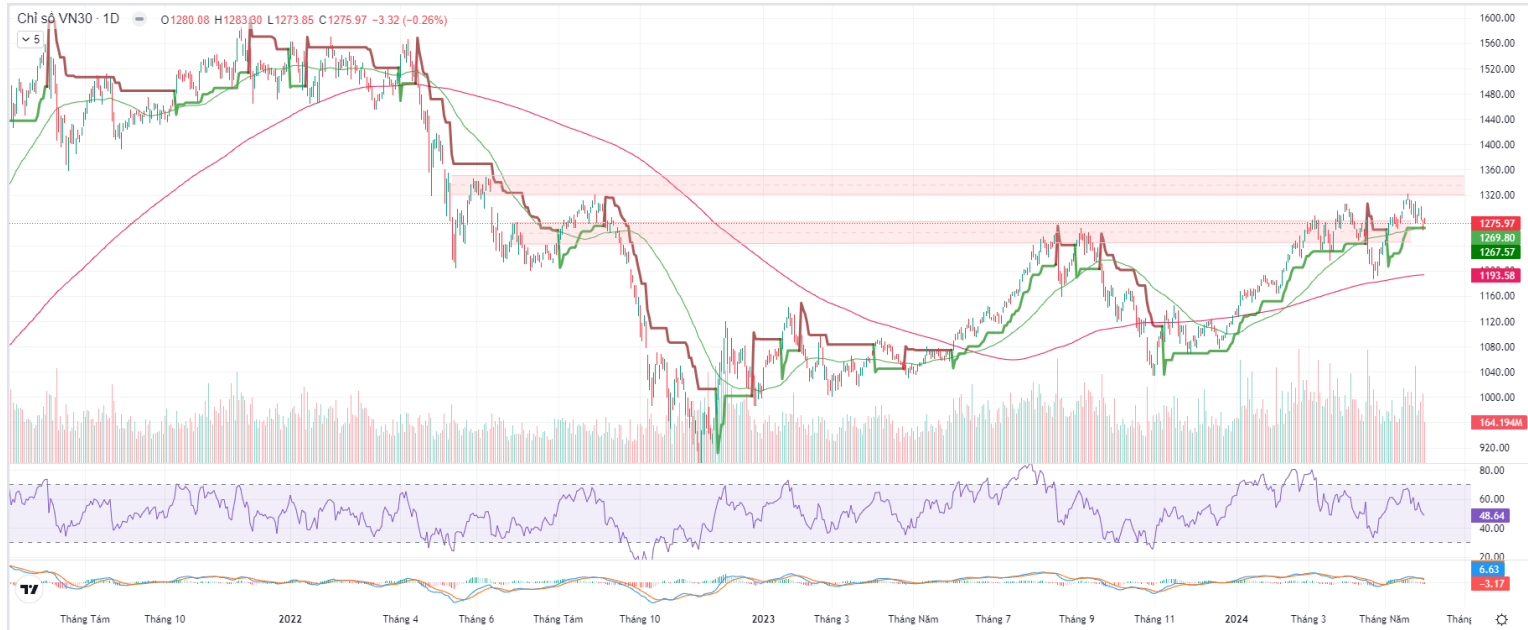
Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 31/05/2024, VN30-Index giảm điểm cùng với khối lượng giao dịch có sự sụt giảm mạnh so với phiên trước đó và nằm dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang khá thận trọng.

Bên cạnh đó, VN30-Index vẫn đang test ngưỡng Fibonacci Projection 61.8% (tương đương vùng 1,270-1,295) trong bối cảnh chỉ báo MACD tiếp tục mở rộng khoảng cách với đường Signal. Nếu tín hiệu bán được duy trì và chỉ số rơi khỏi vùng vùng hỗ trợ này thì rủi ro điều chỉnh sẽ tăng cao trong các phiên tới.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: FireAnt, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG NGÀY 22/03/2024

Các hợp đồng tương lai tăng giảm đan xen trong phiên giao dịch ngày 31/05/2024. Cụ thể, VN30F2406 (F2406) đứng giá, đạt 1,270 điểm; VN30F2407 (F2407) giảm 0.07%, còn 1,272.1 điểm; hợp đồng VN30F2409 (F2409) giảm 0.06%, còn 1,271.1 điểm; hợp đồng VN30F2412 (F2412) tăng 0.19%, đạt 1,273.8 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,275.97 điểm.

Trong tuần giao dịch 27-31/05/2024, hợp đồng VN30F2406 xuất hiện trạng thái giằng co quanh mốc tham chiếu trong phiên đầu tuần, tình hình dần trở nên căng thẳng hơn khi lực cầu được gia tăng và sự “phản công” quyết liệt đến từ phe bán trong giai đoạn giữa tuần. Vào hai phiên cuối tuần, phe Short dần lấn lướt và dim F2406 xuống dưới mốc tham chiếu. Tại đây, diễn biến giằng co lại diễn ra, mặc cho nỗ lực của phe Long rất đáng được ghi nhận vào phút chót nhưng vẫn không đủ để kéo F2406 về lại mốc tham chiếu. Qua đó, khiến cho hợp đồng này đóng cửa ở mức 1,270 điểm.

Kết phiên, basis hợp đồng VN30F2406 thu hẹp so với phiên trước đó và đạt giá trị -5.97 điểm. Điều này cho thấy tâm lý nhà đầu tư đã bớt bi quan.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- TT vận động giảm ngắn hạn kênh song song chart Ngày biên độ 1250-1280đ, Chỉ báo DMI duy trì tín hiệu tiêu cực và 2 phiên duy trì điểm số <EMA20 khung ngày chờ tích lũy quanh EMA50 tạo nền tích cực quanh 1250+-
- Vị thế Long có thể chờ test tạo nền khỏe hơn tại 1254+- trong các phiên đầu tuần, stl <1249
- Vị thế Short có thể canh nhịp hồi vùng 1278-1283đ cho target biên dưới 1250-1255, stl >1286

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 11/04/2024						Bảng 5: Ngưỡng trong phiên	
Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI	Kháng cự xa	
VN30F2405	1,270.00	0.0	202,776	20/06/2024	54,256	Kháng cự gần	1295 – 1300
VN30F2406	1,272.10	-0.9	1,097	18/07/2024	2,361	Hỗ trợ gần	1278 – 1283
VN30F2409	1,272.10	-0.8	39	19/09/2024	494	Hỗ trợ xa	1255 – 1258
VN30F2412	1,273.80	2.4	52	19/12/2024	160		1240 – 1243

Nguồn: BT Research

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL			
Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-5.97	-9.29	3.32
VN30F2M - VN30	-3.87	-6.29	2.42
VN30F2M - VN30F1M	2.1	3.00	-0.90
VN30F1Q - VN30F1M	2.1	1.90	0.20
VN30F1Q - VN30F2M	0	-1.10	1.10
VN30F2Q - VN30F1M	3.8	1.40	2.40
VN30F2Q - VN30F2M	1.7	-1.60	3.30
VN30F2Q - VN30F1Q	1.7	-0.50	2.20

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày			
Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	1255 -1258	1278+-	<1253
Short	1280 -1282	<1260	>1286

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

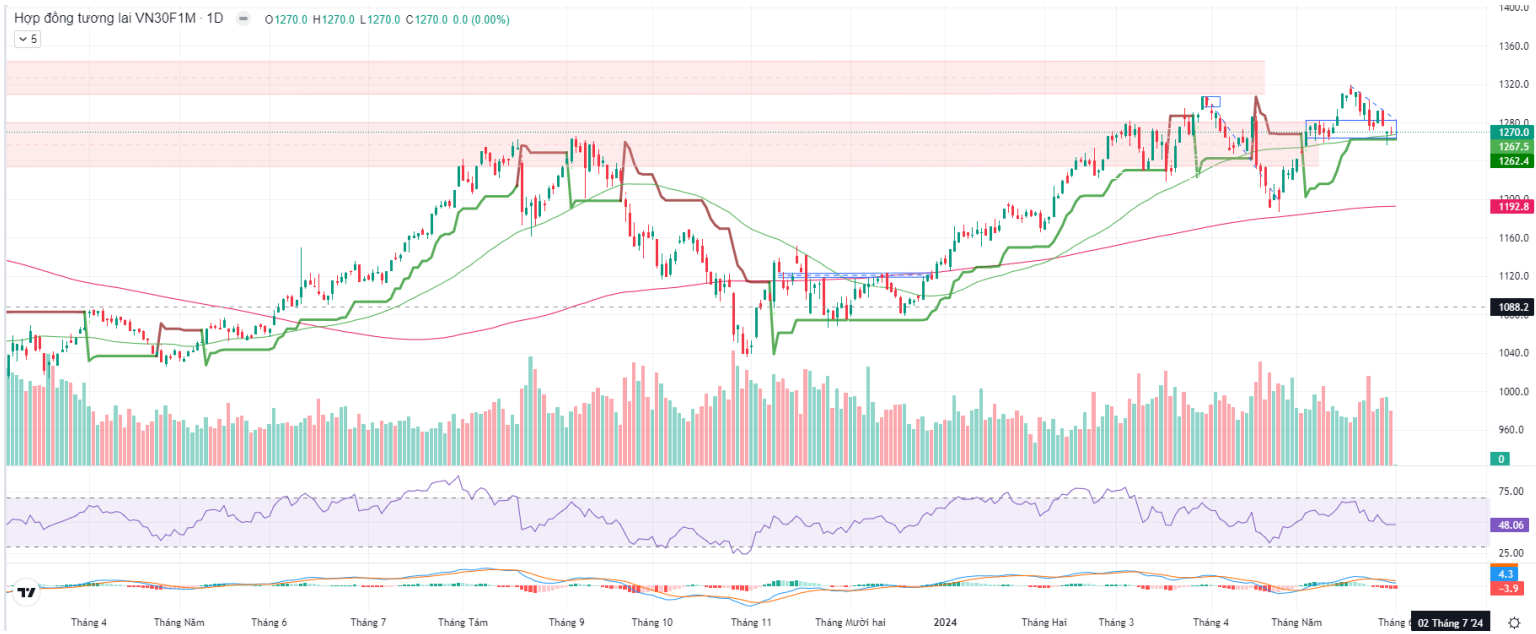
- TT vận động biên độ hẹp trong xu hướng giảm ngắn hạn quanh 1255+-

- Ưu tiên vị thế Short nếu có lực hồi vùng 1280-1282đ và dừng lỗ trên 1286đ cho target 10-20đ Short.

- Chiến lược giao dịch qua đêm: NĐT cần thận trọng và nên giữ vị thế quan sát, chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Hợp đồng VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: FireAnt, BT Research

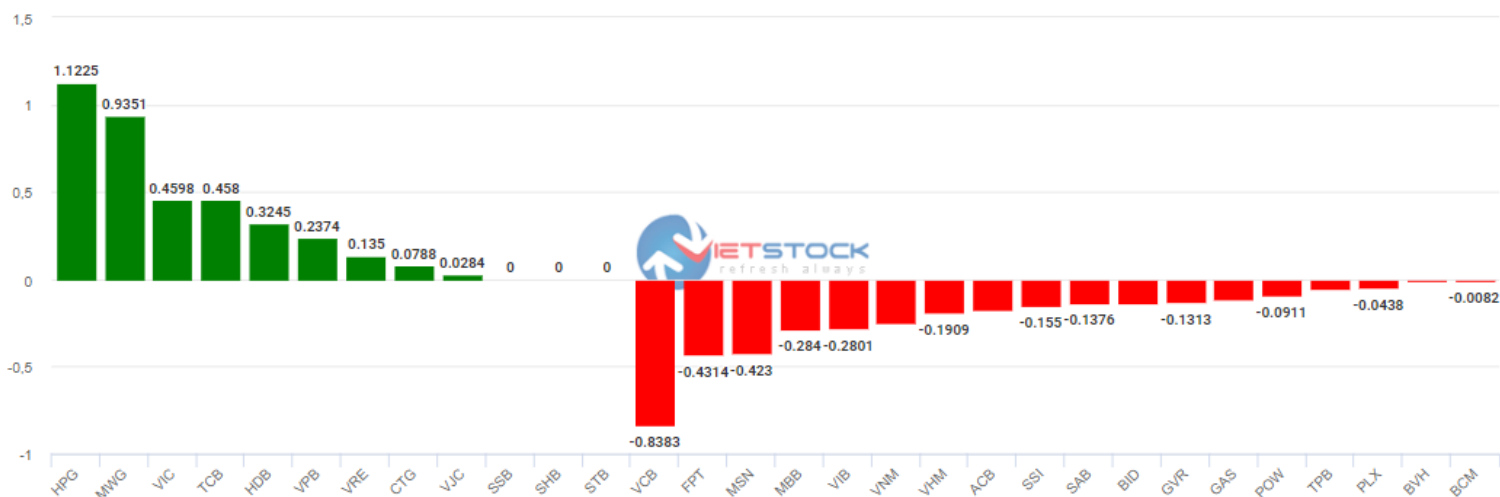
Hình 5- Hợp đồng VN30F1M theo 30 phút



Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa giảm 0.26% với ACB, VCB, FPT gây giảm chỉ số nhiều nhất. Ở chiều ngược lại, HPG, MWG, VIC hỗ trợ chỉ số nhiều nhất.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
ACB	Ngân hàng	24,650	-0.20%	3,884,050,358	86,167,657,192,230	0.066662	-0.0133	-0.1706
BCM	Bất động sản	60,800	-0.33%	1,035,000,000	2,517,120,000,000	0.001947	-0.0006	-0.0082
BID	Ngân hàng	47,100	-1.26%	5,700,435,900	10,739,621,235,600	0.008308	-0.0105	-0.1339
BVH	Bảo hiểm	44,850	-0.33%	742,322,764	3,329,317,596,540	0.002575	-0.0008	-0.0109
CTG	Ngân hàng	31,900	+0.31%	5,369,991,748	25,695,410,514,180	0.019878	0.0062	0.0788
FPT	Công nghệ thông tin	134,600	-0.30%	1,269,968,875	145,297,138,988,750	0.112406	-0.0337	-0.4314
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	80,100	-1.23%	2,296,739,847	9,198,443,087,235	0.007116	-0.0088	-0.112
GVR	Hóa chất	35,150	-2.36%	4,000,000,000	5,624,000,000,000	0.00435	-0.0103	-0.1313
HDB	Ngân hàng	23,250	+0.65%	2,892,550,610	50,438,851,261,875	0.039021	0.0254	0.3245
HPG	Tài nguyên cơ bản	28,600	+1.24%	5,814,785,700	91,466,579,061,000	0.070761	0.0877	1.1225
MBB	Ngân hàng	21,750	-0.46%	5,214,084,052	62,373,480,472,050	0.048254	-0.0222	-0.284
MSN	Thực phẩm và đồ uống	76,600	-0.78%	1,430,843,406	54,801,302,449,800	0.042396	-0.0331	-0.423
MWG	Bán lẻ	63,600	+1.27%	1,462,244,177	74,398,983,725,760	0.057557	0.0731	0.9351
PLX	Dầu khí	41,000	-0.85%	1,270,592,235	5,209,428,163,500	0.00403	-0.0034	-0.0438
POW	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	12,600	-1.56%	2,341,871,600	5,901,516,432,000	0.004565	-0.0071	-0.0911
SAB	Thực phẩm và đồ uống	58,300	-1.69%	1,282,562,372	8,225,072,491,636	0.006363	-0.0108	-0.1376
SHB	Ngân hàng	11,400	0%	3,618,901,927	35,067,159,672,630	0.027129	0	0
SSB	Ngân hàng	21,500	0 (0%)	2,453,700,000	29,015,002,500,000	0.022446	0	0
SSI	Dịch vụ tài chính	34,700	-0.43%	1,499,138,669	36,414,078,270,010	0.028171	-0.0121	-0.155
STB	Ngân hàng	27,850	0%	1,885,215,716	52,503,257,690,600	0.040618	0	0
TCB	Ngân hàng	47,000	+0.43%	3,522,510,811	107,612,705,276,050	0.083252	0.0358	0.458
TPB	Ngân hàng	17,650	-0.28%	2,201,635,009	19,429,428,954,425	0.015031	-0.0042	-0.0538
VCB	Ngân hàng	87,200	-1.58%	5,589,091,262	53,610,563,385,104	0.041474	-0.0655	-0.8383
VHM	Bất động sản	38,850	-0.38%	4,354,367,488	50,750,153,072,640	0.039261	-0.0149	-0.1909
VIB	Ngân hàng	21,750	-1.14%	2,536,807,534	24,829,003,739,025	0.019208	-0.0219	-0.2801
VIC	Bất động sản	43,550	+0.93%	3,823,661,561	49,956,138,294,465	0.038647	0.0359	0.4598
VJC	Du lịch và Giải trí	107,100	+0.09%	541,611,334	31,903,615,629,270	0.024681	0.0022	0.0284
VNM	Thực phẩm và đồ uống	65,400	-0.46%	2,089,955,445	54,673,234,441,200	0.042296	-0.0195	-0.2489
VPB	Ngân hàng	18,000	+0.28%	7,933,923,601	85,686,374,890,800	0.066289	0.0186	0.2374
VRE	Bất động sản	21,750	+0.69%	2,272,318,410	19,769,170,167,000	0.015294	0.0106	0.135

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn

Trần Văn Tú

Chuyên viên phân tích
tu.tran@bt-group.vn

Nguyễn Thị Thùy

Chuyên viên phân tích
thuy.nguyen@bt-group.vn

Phạm Văn Hiếu

Chuyên viên phân tích
hieu.pham@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn